

Bản án số: 47/2024/HS-ST
Ngày: 08-4-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Minh Hoan và bà Vũ Thị Dinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Diệu Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2024, đối với:

Bị cáo ĐINH XUÂN T sinh ngày 12/5/19xx, tại tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: số nhà xx, tổ dân phố số x, thị trấn D, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Xuân Đ sinh năm 19xx và bà Đặng Thị H sinh năm 19xx, chưa có vợ con;

- Tiền án: Bản án số 123/2021/HSST ngày 24/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xử phạt Đinh Xuân T 01 năm 06 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Ngày 15/03/2023 chấp hành xong bản án;

- Tiền sự: không;

- Nhân thân:

+ Năm 2007, bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Thái Bình theo Quyết định số 517/QĐ-CT ngày 27/6/2007 của Chủ tịch UBND huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; ngày 20/9/2008 chấp hành xong;

+ Năm 2011, bị áp dụng biện pháp giáo dục tại cơ sở giáo dục theo Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục số 2156/QĐ-UB(NC) ngày 31/10/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình; ngày 30/8/2013 chấp hành xong;

+ Năm 2014, bị Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo bản án số 30/2014/HSST ngày 25/6/2014; ngày 28/4/2016 chấp hành xong hình phạt tù, đã chấp hành xong phần án phí;

+ Năm 2017, bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm cai nghiện ma túy và chăm sóc đối tượng xã hội tỉnh Thái Bình theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" số 01 ngày 12/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; ngày 24/9/2019 chấp hành xong;

- Bị tạm giữ từ ngày 01/01/2024 đến ngày 07/01/2024 chuyển tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 01/01/2024, trong khi thực thi nhiệm vụ tại khu vực đường đê thôn Bích Đào, xã Thái Nguyên, huyện Thái Thụy, Công an huyện Thái Thụy phối hợp Công an xã Thái Hưng và Công an xã Thái Nguyên tổ công tác Công an xã Thụy Bình phát hiện thấy Đinh Xuân T đang đi bộ có biểu hiện vi phạm pháp luật nên đã yêu cầu T dừng lại để kiểm tra. Trước sự chứng kiến của các ông Nguyễn Bá H sinh năm 19xx và ông Nguyễn Bá T sinh năm 19xx; đều trú tại thôn B, xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, T đã tự giác giao nộp 02 gói đều được gói bằng giấy kim loại màu trắng, mở ra bên trong đều có chất bột màu trắng dạng cục, T khai đó là ma túy loại heroin của T vừa mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ với giá 400.000 đồng mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác T hành niêm phong vật chứng, đưa T và mời người chứng kiến về trụ sở Công an xã Thái Nguyên làm các thủ tục theo quy định. Cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy T hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T, không thu giữ gì liên quan đến ma túy.

Tại kết luận giám định số 03/KL-KTHS ngày 05/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: *Vật chứng gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine), có tên khoa học là Diacelmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; có khối lượng 0,2046 gam (không phải hai nghìn không trăm bốn mươi sáu gam). Heroin STT: 09 Danh mục IA phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ).*

Cáo trạng số 31/CT-VKSTT ngày 19/3/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Đinh Xuân T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Xuân T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng; bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử:

- + Tuyên bố bị cáo Đinh Xuân T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;
 - + Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; khoản 3 Điều 35; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đinh Xuân T từ 01 năm 09 tháng tù đến 02 năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 01/01/2024.
 - + Phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.
 - + Tịch thu tiêu huỷ 0,1763 gam ma túy loại Heroine sau khi giám định còn lại và toàn bộ bao gói đựng trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 03/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.
 - + Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.
- Bị cáo không tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng; do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: lời khai của bị cáo tại phiên tòa không có sự thay đổi so với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; bị cáo đã thừa nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, gồm: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 14 giờ 30 phút ngày 01/01/2024 tại trụ sở Công an xã Thái Nguyên; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu do Công an xã Thụy Bình lập hồi 15 giờ 35 phút ngày 01/01/2024 (bút lục từ số 45, 46, 48); Biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến là ông Nguyễn Bá T sinh năm 19xx và ông Phạm Xuân H sinh năm 19xx; đều trú tại: thôn Bích Đoài, xã Thái Nguyên, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình (bút lục từ số 97 đến 104).

[3] Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn để kết luận: vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 01/01/2024, tại khu vực đường đê thôn Bích Đoài, xã Thái Nguyên, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, Công an huyện Thái Thụy phối hợp với Công an xã Thái Hưng và Công an xã Thái Nguyên bắt quả tang Đinh Xuân T có hành vi tàng trữ trái phép tại túi quần bên phải phía trước đang mặc 02 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,2046 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo biết rõ ma túy là loại chất gây nghiện do nhà nước độc quyền quản lý; tác hại của ma túy là vô cùng nghiêm trọng; nó không chỉ gây ra những tổn hại về sức khỏe, kinh tế cho

chính người sử dụng mà còn ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình, xã hội và kinh tế của đất nước; là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm hình sự; Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, biện pháp, tăng cường công tác đấu tranh phòng chống tệ nạn xã hội và tội phạm về ma túy; đã quy định những chế tài đặc biệt nghiêm khắc đối với các tội phạm về ma túy; chính bản thân bị cáo đã từng bị Tòa án xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và nhiều lần bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo vẫn không từ bỏ được ma túy; bị cáo vẫn cố tình tàng trữ ma túy để sử dụng, để thỏa mãn thói hư, tật xấu của mình; điều đó cho thấy bị cáo rất coi thường pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự công cộng và an toàn xã hội.

[4] Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam."

*...
5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".*

[5] Bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố.

[6] Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngay từ khi thành niên, bị cáo đã không chịu rèn luyện, tu dưỡng mà đã sớm lao vào con đường tệ nạn nghiện ma túy và thường xuyên vi phạm pháp luật; bị cáo có 01 tiền án về tội cưỡng đoạt tài sản, nay lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo nói riêng cũng như răn đe, đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung cần phải xử phạt bị cáo Đinh Xuân T một mức án thật nghiêm khắc, và áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy.

[8] Về xử lý vật chứng: khối lượng ma túy Heroine mà cơ quan điều tra thu

giữ của bị cáo Đinh Xuân T 0,2046 gam, sau khi giám định còn lại là 0,1763 gam thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Bị cáo Đinh Xuân T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Đinh Xuân T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".
2. Về hình phạt: áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đinh Xuân T 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 01/01/2024 và phạt bổ sung 7.000.000 đồng.
3. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 0,1763 gam ma túy loại heroine và toàn bộ bao gói thu giữ của Đinh Xuân T trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 03/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (Vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 20/3/2024).
4. Về án phí: áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Đinh Xuân T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
5. Bị cáo Đinh Xuân T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 08/4/2024./.

Nơi nhận:

- Cơ quan Cảnh sát Điều tra, Cơ quan Thi hành án hình sự, Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Lan Anh

